

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

Danh sách lớp 10 Toán 1, 10 Toán 2 nhà trường tạm xếp, không phải danh sách chính thức

STT	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Toán chung	Văn chung	Anh chung	Môn chuyên	Tổng điểm	Ghi chú
1	10016	10 Toán	Phạm Ngọc Hải An	23/06/2010	8.5	8.25	8.4	7.75	48.4	Lớp tạm Toán 1
2	10023	10 Toán	Bùi Lê Nhất Anh	09/04/2010	9.75	8.5	9.6	6.75	48.1	Lớp tạm Toán 1
3	10025	10 Toán	Bùi Thái Anh	29/06/2010	9.25	8	9	8	50.25	Lớp tạm Toán 1
4	10062	10 Toán	Nguyễn Tô Quỳnh Anh	22/03/2010	9.75	8.75	9.4	8.5	53.4	Lớp tạm Toán 1
5	10086	10 Toán	Trương Hoàng Anh	19/01/2010	8.5	8.5	9.2	6	44.2	Lớp tạm Toán 1
6	10109	10 Toán	Nguyễn Xuân Bảo	08/01/2010	10	8.25	9.8	6.75	48.3	Lớp tạm Toán 1
7	10111	10 Toán	Vũ Công Bảo	23/10/2010	9.5	8	9.6	8	51.1	Lớp tạm Toán 1
8	10114	10 Toán	Đặng Quang Vũ Bình	09/04/2010	9	8.25	9.4	8	50.65	Lớp tạm Toán 1
9	10118	10 Toán	Nguyễn Trí Bình	29/01/2010	9.5	7.75	9.8	5.75	44.3	Lớp tạm Toán 1
10	10122	10 Toán	Vũ Thanh Bình	09/01/2010	9.25	8.5	9.6	7.5	49.85	Lớp tạm Toán 1
11	10127	10 Toán	Lê Minh Châu	13/08/2010	9	8.75	10	7	48.75	Lớp tạm Toán 1
12	10155	10 Toán	Trần Phương Chi	19/01/2010	10	8	9.4	6.5	46.9	Lớp tạm Toán 1
13	10165	10 Toán	Nguyễn Đức Chính	25/01/2010	9.75	8.25	9.8	6.75	48.05	Lớp tạm Toán 1
14	10168	10 Toán	Nguyễn Chiến Công	04/01/2010	9.5	8	9.8	7	48.3	Lớp tạm Toán 1
15	10190	10 Toán	Phạm Quang Dũng	02/12/2010	9.5	8.5	9.4	9	54.4	Lớp tạm Toán 1
16	10191	10 Toán	Vũ Đình Thái Dũng	25/08/2010	9.5	8.75	9.8	8.25	52.8	Lớp tạm Toán 1
17	10208	10 Toán	Nguyễn Bình Dương	09/02/2010	10	8	9.2	7	48.2	Lớp tạm Toán 1
18	10217	10 Toán	Phạm Ngọc Dương	31/01/2010	9.5	8	9.2	8	50.7	Lớp tạm Toán 1
19	10221	10 Toán	Vũ Hải Dương	11/03/2010	9	8	9.6	6.5	46.1	Lớp tạm Toán 1
20	10222	10 Toán	Trần Dưỡng	19/02/2010	10	7.5	9.8	6.5	46.8	Lớp tạm Toán 1
21	10245	10 Toán	Ngô Quán Đức	26/06/2010	9.5	8.75	9.8	7	49.05	Lớp tạm Toán 1
22	10253	10 Toán	Vũ Minh Đức	05/07/2010	9.25	7.75	8.8	6.75	46.05	Lớp tạm Toán 1
23	10257	10 Toán	Dương Thị Hương Giang	04/06/2010	8.25	8.5	10	6.25	45.5	Lớp tạm Toán 1
24	10310	10 Toán	Phạm Minh Hiền	16/05/2010	9.5	7.25	9.6	7.25	48.1	Lớp tạm Toán 1
25	10311	10 Toán	Vũ Đăng Hiền	16/01/2010	10	8	9.8	7.5	50.3	Lớp tạm Toán 1
26	10317	10 Toán	Nguyễn Công Hiếu	14/12/2010	9.75	8.5	9	6.5	46.75	Lớp tạm Toán 1
27	10322	10 Toán	Vũ Phạm Xuân Hiệu	03/02/2010	9.5	7.75	9.8	7.5	49.55	Lớp tạm Toán 1
28	10327	10 Toán	Lương Việt Hoàng	13/02/2010	9.5	7.25	9.6	9	53.35	Lớp tạm Toán 1
29	10333	10 Toán	Đặng Quang Huy	04/12/2010	10	8	9.2	5.75	44.45	Lớp tạm Toán 1
30	10337	10 Toán	Nguyễn Quang Huy	25/07/2010	9.5	7	9	7	46.5	Lớp tạm Toán 1
31	10339	10 Toán	Trịnh Xuân Huy	27/05/2010	10	8.75	9.8	7.25	50.3	Lớp tạm Toán 1

32	10341	10 Toán	Bùi Khánh Huyền	11/12/2010	9.5	8.75	9.8	5.75	45.3	Lớp tạm Toán 1
1	10350	10 Toán	Nguyễn Gia Hưng	05/09/2010	9.75	7	10	7.5	49.25	Lớp tạm Toán 2
2	10351	10 Toán	Nguyễn Khánh Hưng	21/03/2010	10	8.25	9.6	7.5	50.35	Lớp tạm Toán 2
3	10364	10 Toán	Nguyễn Cao Bảo Khánh	08/01/2010	9.25	7.75	9.8	6.75	47.05	Lớp tạm Toán 2
4	10365	10 Toán	Nguyễn Duy Khánh	17/05/2010	10	7.25	9.8	7.5	49.55	Lớp tạm Toán 2
5	10378	10 Toán	Bùi Quý Khoa	30/12/2010	9.25	7.75	9.8	8	50.8	Lớp tạm Toán 2
6	10387	10 Toán	Đoàn Trung Kiên	28/05/2010	10	7.5	9.4	7	47.9	Lớp tạm Toán 2
7	10417	10 Toán	Nguyễn Thanh Lâm	18/11/2010	9	8.25	9.2	6.5	45.95	Lớp tạm Toán 2
8	10473	10 Toán	Đỗ Đình Đức Long	30/03/2010	9	7.75	9.8	6	44.55	Lớp tạm Toán 2
9	10474	10 Toán	Đỗ Thành Long	27/09/2010	10	8	10	6.5	47.5	Lớp tạm Toán 2
10	10480	10 Toán	Trần Duy Long	27/06/2010	10	8.25	9.6	7.25	49.6	Lớp tạm Toán 2
11	10484	10 Toán	Đặng Khánh Ly	16/04/2010	10	8	9.8	6.5	47.3	Lớp tạm Toán 2
12	10495	10 Toán	Lê Quang Mạnh	31/01/2010	8.75	8	9.6	6.5	45.85	Lớp tạm Toán 2
13	10496	10 Toán	Mai Vũ Đức Mạnh	28/04/2010	10	6.5	9.4	6.5	45.4	Lớp tạm Toán 2
14	10511	10 Toán	Nguyễn An Tường Minh	04/01/2010	10	8	9.6	8.75	53.85	Lớp tạm Toán 2
15	10520	10 Toán	Nguyễn Hữu Nhật Minh	17/09/2010	9.25	8	9.6	7.5	49.35	Lớp tạm Toán 2
16	10528	10 Toán	Nguyễn Tuấn Minh	03/06/2010	9.5	8.75	9.8	7.25	49.8	Lớp tạm Toán 2
17	10536	10 Toán	Phạm Nguyễn Hoàng Minh	11/06/2010	9.5	7.5	10	7.75	50.25	Lớp tạm Toán 2
18	10553	10 Toán	Lê Nhật Nam	21/02/2010	9.5	8	9.8	6.5	46.8	Lớp tạm Toán 2
19	10587	10 Toán	Nguyễn Thị Minh Ngọc	08/02/2010	9	8.5	9.8	7	48.3	Lớp tạm Toán 2
20	10615	10 Toán	Vũ Đức Hà Phan	04/03/2010	8.5	8	9.8	7.75	49.55	Lớp tạm Toán 2
21	10622	10 Toán	Nguyễn Thanh Phong	02/12/2010	9.5	7.75	9.6	7.25	48.6	Lớp tạm Toán 2
22	10628	10 Toán	Lê Minh Phúc	15/12/2010	9.5	8.5	10	6	46	Lớp tạm Toán 2
23	10630	10 Toán	Nguyễn Hoàng Phúc	24/01/2010	8.5	8.25	9.6	6	44.35	Lớp tạm Toán 2
24	10634	10 Toán	Vũ Hoàng Phúc	03/06/2010	9	8.5	9.4	7.25	48.65	Lớp tạm Toán 2
25	10665	10 Toán	Lương Minh Quân	23/02/2010	8.75	7.5	8.6	7.5	47.35	Lớp tạm Toán 2
26	10682	10 Toán	Đỗ Tuấn Sang	17/03/2010	8.5	8.25	10	5.75	44	Lớp tạm Toán 2
27	10704	10 Toán	Trương Quốc Thái	22/07/2010	9.75	8.5	10	7.25	50	Lớp tạm Toán 2
28	10725	10 Toán	Bùi Trung Thông	09/05/2010	9.75	8.75	10	8.25	53.25	Lớp tạm Toán 2
29	10768	10 Toán	Tăng Xuân Tùng	29/09/2010	8.5	8	10	8	50.5	Lớp tạm Toán 2
30	10770	10 Toán	Tăng Ánh Tuyết	21/06/2010	9	7.75	10	7.75	50	Lớp tạm Toán 2
31	10778	10 Toán	Đặng Quốc Việt	07/05/2010	9	8.5	9.6	7.75	50.35	Lớp tạm Toán 2
32	10790	10 Toán	Trần Minh Vũ	16/09/2010	9	7.75	9.4	6	44.15	Lớp tạm Toán 2
1	10065	10 Tin	Nguyễn Tuấn Anh	31/08/2010	9	7.75	8.4	6.5	44.65	
2	10088	10 Tin	Vũ Diệu Anh	06/03/2010	9	7.75	9.8		43.8	

3	10100	10 Tin	Nguyễn Quang Bách	23/09/2010	8.5	8.25	8.8	8.2	50.15	
4	10104	10 Tin	Lê Gia Bảo	15/04/2010	8	8.5	9.2	9.2	53.3	
5	10107	10 Tin	Nguyễn Đình Gia Bảo	24/05/2010	8.5	8.25	9.8		46.8	
6	10121	10 Tin	Trần Thái Bình	08/08/2010	9	8.75	8.4		41.9	
7	10186	10 Tin	Nguyễn Tiến Dũng	23/08/2010	9	8.5	10	6.6	47.3	
8	10189	10 Tin	Nguyễn Việt Dũng	27/07/2010	9.5	7.25	9.8		53.55	
9	10271	10 Tin	Lê Nguyên Giáp	25/08/2010	10	7.5	8.4		46.15	
10	10294	10 Tin	Hoàng Trung Hải	29/09/2010	8.5	8	9.2	8.2	50.3	
11	10298	10 Tin	Nguyễn Trọng Hải	09/09/2010	8.5	8	9.2	7.1	47	
12	10326	10 Tin	Lê Minh Hoàng	29/12/2010	8	8.5	9.8	6.4	45.5	
13	10331	10 Tin	Bùi Đức Huy	15/02/2010	9.75	8	9.8	7.5	50.05	
14	10349	10 Tin	Nguyễn Chấn Hưng	21/12/2010	9	7.5	9.2		40.7	
15	10357	10 Tin	Nguyễn Đình Bảo Khang	22/02/2010	10	8	9.8		48.8	
16	10381	10 Tin	Trần Duy Khoa	08/08/2010	8.75	7.25	9.6		40.6	
17	10383	10 Tin	Lê Minh Khôi	16/06/2010	8.75	8.75	9.8		42.3	
18	10392	10 Tin	Phạm Đức Kiên	03/09/2010	8.75	8.25	9.6		49.1	
19	10400	10 Tin	Trần Anh Kiệt	03/01/2010	7.75	7.5	9.4	6.4	43.85	
20	10470	10 Tin	Trần Khánh Loan	29/06/2010	7	8	9.6	8	48.6	
21	10527	10 Tin	Nguyễn Trần Đức Minh	11/08/2010	8.75	7.75	9.4		40.9	
22	10530	10 Tin	Nguyễn Tường Minh	29/09/2010	8.75	8.25	9.2	5.9	43.9	
23	10533	10 Tin	Phạm Anh Minh	06/02/2010	8.25	9	9.8		45.8	
24	10580	10 Tin	Hoàng Vũ Bảo Ngọc	19/05/2010	8.5	8.75	9.4		44.65	
25	10593	10 Tin	Đặng Lâm Nguyên	17/05/2010	7	6.75	9	8.5	48.25	
26	10621	10 Tin	Nguyễn Khắc Phong	10/07/2010	7.75	7.25	8	7.3	44.9	
27	10684	10 Tin	Bùi Đức Hoàng Sơn	06/11/2010	10	7.75	9.4	6.6	46.95	
28	10685	10 Tin	Bùi Thanh Sơn	12/06/2010	7.75	8.5	9.6		43.1	
29	10693	10 Tin	Trần Ngọc Sơn	27/01/2010	9	8.5	9.4	6.3	45.8	
30	10712	10 Tin	Hoàng Văn Nguyên Thành	15/08/2010	8.75	7.5	9.4		46.65	
31	10738	10 Tin	Lê Quyền Tiến	22/04/2010	8.75	7.25	9.6		42.85	
32	10787	10 Tin	Tăng Bá Vinh	05/07/2010	9	8	9.8	6.4	46	
1	10014	10 Lý	Nguyễn Quý An	15/05/2010	10	7.75	9.4	7.25	48.9	
2	10038	10 Lý	Lê Đức Anh	02/07/2010	8	8.75	9.4	5.75	43.4	
3	10059	10 Lý	Nguyễn Phương Anh	23/11/2010	8.75	8.5	9.4	5.75	43.9	
4	10103	10 Lý	Đào Nguyên Bảo	01/07/2010	9.5	8	9.8	4.75	41.55	
5	10150	10 Lý	Phạm Hà Chi	19/04/2010	8.75	7.75	10	4.75	40.75	

6	10214	10 Lý	Nguyễn Thùy Dương	22/03/2010	9.75	8	10	7.75	51	
7	10224	10 Lý	Phùng Tuấn Đại	11/12/2010	8.75	7.5	9.2	4.75	39.7	
8	10237	10 Lý	Phùng Khắc Đăng	18/04/2010	8.75	8.25	9.6	4.5	40.1	
9	10244	10 Lý	Đỗ Minh Đức	25/08/2010	8	8.5	8.2	5.25	40.45	
10	10295	10 Lý	Lê Đức Hải	24/01/2010	9.5	7.25	7.4	6	42.15	
11	10300	10 Lý	Trần Minh Hải	02/01/2010	8	7.25	9.4	6.25	43.4	
12	10312	10 Lý	Vũ Viết Hiền	03/03/2010	9	7.25	8.8	5.5	41.55	
13	10318	10 Lý	Nguyễn Minh Hiếu	07/10/2010	10	7	8.6	6.75	45.85	
14	10325	10 Lý	Đỗ Hải Hoàng	01/11/2010	9.75	8	9	6.75	47	
15	10348	10 Lý	Lê Phúc Hưng	11/11/2010	10	8.5	9.4	5	42.9	
16	10356	10 Lý	Đinh Quang Khải	26/09/2010	9.25	7	8.2	5.25	40.2	
17	10359	10 Lý	Phạm Gia Khanh	03/11/2010	9.75	8	8.8	4.75	40.8	
18	10362	10 Lý	Đoàn Minh Khánh	16/04/2010	8.5	8.25	9.4	6.25	44.9	
19	10391	10 Lý	Phạm Đức Kiên	30/04/2010	9.5	7.5	9.4	5.25	42.15	
20	10438	10 Lý	Đặng Hà Linh	20/01/2010	9.75	8.5	9.8	6.75	48.3	
21	10503	10 Lý	Cao Đức Minh	09/03/2010	9	8.75	9.6	5.5	43.85	
22	10519	10 Lý	Nguyễn Hoàng Minh	16/06/2010	9.75	8.25	9.6	5.25	43.35	
23	10561	10 Lý	Lê Thị Việt Nga	09/04/2010	7.75	8.5	8.8	6.5	44.55	
24	10595	10 Lý	Đỗ Thảo Nguyên	10/05/2010	8	7.5	8.8	5.75	41.55	
25	10654	10 Lý	Triệu Thị Thu Phương	17/02/2010	9	8.5	9.8	4.75	41.55	
26	10710	10 Lý	Tăng Vũ Hải Thanh	15/08/2010	10	8.5	9.8	4.25	41.05	
27	10711	10 Lý	Bùi Kiến Thành	10/01/2010	9	8.75	9.2	5.5	43.45	
28	10714	10 Lý	Nguyễn Đăng Thành	03/07/2010	8.25	7.25	9.2	5.5	41.2	
29	10757	10 Lý	Nguyễn Minh Tú	26/11/2010	7.75	8.25	9.8	5.5	42.3	
30	10761	10 Lý	Nguyễn Đức Tuấn	20/10/2010	7.75	7.5	9.8	6	43.05	
31	10766	10 Lý	Nguyễn Quý Tùng	05/09/2010	9	8.75	9	4.75	41	
1	10031	10 Hóa	Đinh Vũ Anh	04/02/2010	8.25	8	9.8	5	41.05	
2	10052	10 Hóa	Nguyễn Mai Đức Anh	08/04/2010	8	8.25	9.2	6	43.45	
3	10061	10 Hóa	Nguyễn Thị Diệp Anh	21/11/2010	9.5	8.5	9.8	5.75	45.05	
4	10072	10 Hóa	Phạm Lan Anh	02/04/2010	8.5	8.75	9.2	6	44.45	
5	10105	10 Hóa	Mai Gia Bảo	21/02/2010	8.5	8.25	9.6	5.25	42.1	
6	10171	10 Hóa	Phạm Tuấn Cường	27/08/2010	9	8	9	5.5	42.5	
7	10209	10 Hóa	Nguyễn Đăng Dương	21/06/2010	8.5	8	9.4	5.75	43.15	
8	10264	10 Hóa	Nguyễn Thái Giang	15/02/2010	8.5	7.25	9.6	6	43.35	
9	10274	10 Hóa	Lê Thanh Hà	29/11/2010	10	8.25	9.4	6.75	47.9	

10	10276	10 Hóa	Nguyễn Khánh Hà	07/04/2010	7.75	8	9.6	5.75	42.6	
11	10301	10 Hóa	Vũ Thanh Hải	05/12/2010	9.75	8	9.8	6.5	47.05	
12	10330	10 Hóa	Nguyễn Mạnh Hùng	29/09/2010	10	8	9.4	6	45.4	
13	10374	10 Hóa	Vũ Duy Khánh	05/11/2010	8.5	8	8.8	5	40.3	
14	10413	10 Hóa	Nguyễn Hữu Bảo Lâm	17/11/2010	8.5	7.75	9.6	5	40.85	
15	10497	10 Hóa	Nguyễn Đắc Mạnh	10/10/2010	8	7	9.6	7.5	47.1	
16	10504	10 Hóa	Dương Bá Minh	29/06/2010	10	8	9.4	6.75	47.65	
17	10525	10 Hóa	Nguyễn Nhật Minh	05/04/2010	9	7.75	9.6	5	41.35	
18	10532	10 Hóa	Nguyễn Văn Quang Minh	03/08/2010	8.5	8	9.6	4.75	40.35	
19	10582	10 Hóa	Nguyễn Bảo Ngọc	15/01/2010	8.75	7.75	9.4	5.5	42.4	
20	10590	10 Hóa	Tạ Bảo Ngọc	05/01/2010	8.5	8.5	9.6	5	41.6	
21	10598	10 Hóa	Nguyễn Thảo Nguyên	29/04/2010	9	8.25	9.6	5.5	43.35	
22	10617	10 Hóa	Nguyễn Quang Phát	02/06/2010	9.75	8.25	9.6	4.5	41.1	
23	10620	10 Hóa	Nguyễn Đăng Việt Phong	01/11/2010	7.75	8	9	5.25	40.5	
24	10660	10 Hóa	Vũ Trúc Phương	17/01/2010	8.75	7.5	9.8	6.25	44.8	
25	10670	10 Hóa	Phạm Minh Quân	05/07/2010	9	7.5	9.6	5.25	41.85	
26	10688	10 Hóa	Đặng Hải Sơn	24/04/2010	8.5	7.75	9.8	5	41.05	
27	10690	10 Hóa	Nhữ Công Sơn	03/11/2010	9.75	7.75	9.4	5.75	44.15	
28	10708	10 Hóa	Nguyễn Minh Thanh	12/02/2010	10	8	9.4	4.75	41.65	
29	10716	10 Hóa	Dương Thị Phương Thảo	27/04/2010	8.25	8.25	10	5	41.5	
30	10734	10 Hóa	Phạm Anh Thư	15/03/2010	8.75	8.25	9.8	6.5	46.3	
31	10752	10 Hóa	Hà Đức Trí	05/09/2010	9.5	7.75	9.6	5.75	44.1	
32	10780	10 Hóa	Nguyễn Tuấn Việt	09/12/2010	10	8	9	5.5	43.5	
1	10003	10 Sinh	Đỗ Trường An	02/07/2010	8	8.5	9.4	5	40.9	
2	10036	10 Sinh	Hà Kỳ Anh	07/10/2010	8.75	8	9.8	4.5	40.05	
3	10092	10 Sinh	Đặng Ngọc Ánh	26/10/2010	8	8.5	9.2	4.5	39.2	
4	10141	10 Sinh	Đào Quỳnh Chi	29/08/2010	8.75	8.25	8.8	8	49.8	
5	10164	10 Sinh	Bùi Minh Chiến	11/06/2010	8.5	8.25	9.4	5.75	43.4	
6	10174	10 Sinh	Lại Trần Bảo Diệp	23/11/2010	7.75	7.75	9.2	5	39.7	
7	10177	10 Sinh	Nguyễn Ngọc Mỹ Dung	08/07/2010	8	8	8	6.5	43.5	
8	10180	10 Sinh	Bùi Trí Dũng	22/07/2010	9.25	8	9.6	5.25	42.6	
9	10220	10 Sinh	Trịnh Ánh Dương	24/01/2010	9	8.5	9.8	5.25	43.05	
10	10242	10 Sinh	Cao Thọ Tài Đức	15/07/2010	9	7.75	9.2	7.5	48.45	
11	10258	10 Sinh	Đặng Hương Giang	22/09/2010	8	8.5	9.2	6.5	45.2	
12	10269	10 Sinh	Trần Trường Giang	28/01/2010	9.5	8.75	9.8	5	43.05	

13	10343	10 Sinh	Hoàng Khánh Huyền	11/01/2010	8.75	8	7.6	5.5	40.85	
14	10423	10 Sinh	Phạm Đức Lâm	13/04/2010	7.75	8	9.2	4.75	39.2	
15	10426	10 Sinh	Trần Hà Lâm	12/10/2010	8.25	8.75	8.6	5	40.6	
16	10428	10 Sinh	Vũ Đức Lâm	12/04/2010	9	8.5	9.2	4.5	40.2	
17	10430	10 Sinh	Nguyễn Ánh Liên	18/02/2010	8.5	7.75	9.4	5	40.65	
18	10434	10 Sinh	Bùi Tường Linh	15/04/2010	8	8.25	9.6	6.25	44.6	
19	10437	10 Sinh	Đào Phương Linh	02/11/2010	9	8	9.6	6.25	45.35	
20	10465	10 Sinh	Trần Thị Phương Linh	02/09/2010	8.5	8.5	9.4	4.25	39.15	
21	10488	10 Sinh	Hoàng Thanh Mai	23/10/2010	8.75	8.25	9.6	6.5	46.1	
22	10600	10 Sinh	Trương Thảo Nguyên	25/11/2010	8	8.75	7.8	5.5	41.05	
23	10604	10 Sinh	Lê Phương Ngọc Nhi	04/09/2010	9	9	9.8	6	45.8	
24	10663	10 Sinh	Hoàng Minh Quân	05/11/2010	8.5	7.5	8.6	5.25	40.35	
25	10700	10 Sinh	Nguyễn Hoàng Diễm Thái	24/02/2010	7.5	8	9.6	5.75	42.35	
26	10701	10 Sinh	Tăng Duy Thái	01/10/2010	8.75	7.5	8.2	5.5	40.95	
27	10728	10 Sinh	Nguyễn Thanh Thuý	04/05/2010	8.25	8.25	9.2	5	40.7	
28	10737	10 Sinh	Nguyễn Ánh Tiên	12/01/2010	8	8.5	9.6	6	44.1	
29	10759	10 Sinh	Hoàng Anh Tuấn	14/09/2010	8.75	8.25	9	5.5	42.5	
30	10764	10 Sinh	Lê Quang Tùng	29/05/2010	10	8.5	10	6	46.5	
31	10771	10 Sinh	Phạm Lâm Uyên	01/06/2010	8.25	7.75	8.6	6.25	43.35	
1	10035	10 Văn	Đông Quỳnh Anh	28/11/2010	8.5	8.25	8.8	7.25	47.3	
2	10063	10 Văn	Nguyễn Trâm Anh	03/07/2010	7.75	8.25	9.4	7	46.4	
3	10074	10 Văn	Phạm Thị Phương Anh	28/06/2010	7.75	8.5	9.8	7	47.05	
4	10081	10 Văn	Trần Phương Anh	25/03/2010	8.5	8	10	6.75	46.75	
5	10136	10 Văn	Bùi Khánh Chi	24/10/2010	7.25	8.75	9.6	7.25	47.35	
6	10137	10 Văn	Bùi Ngọc Linh Chi	03/03/2010	8	8.75	10	7	47.75	
7	10144	10 Văn	Đỗ Diệp Chi	27/07/2010	8.25	8.5	9.2	6.75	46.2	
8	10211	10 Văn	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	29/12/2010	7.5	8.75	9.6	7	46.85	
9	10265	10 Văn	Nguyễn Thu Giang	23/04/2010	7.75	9	9.2	6.75	46.2	
10	10272	10 Văn	Đỗ Ngọc Hà	29/08/2010	8.5	8	9	7	46.5	
11	10375	10 Văn	Vũ Đặng Ngọc Khánh	27/06/2010	8.5	8	9.6	6.75	46.35	
12	10408	10 Văn	Nhâm Thị Phương Lan	30/04/2010	8.25	8	9.4	7.75	48.9	
13	10431	10 Văn	Vũ Hồng Liên	17/11/2010	7.5	8.25	9.6	8	49.35	
14	10433	10 Văn	Bùi Thị Phương Linh	08/12/2010	7.5	8.5	8.8	7.75	48.05	
15	10467	10 Văn	Vũ Hà Linh	30/07/2010	7.75	8.75	8.6	7	46.1	
16	10471	10 Văn	Trần Thanh Loan	16/03/2010	8.25	8.5	8.2	8	48.95	

17	10522	10 Văn	Nguyễn Ngọc Minh	03/11/2010	9	8.5	10	7.75	50.75	
18	10565	10 Văn	Bùi Lê Thu Ngân	30/06/2010	7	8.25	10	7.75	48.5	
19	10586	10 Văn	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	20/03/2010	8.25	8	9.2	7	46.45	
20	10591	10 Văn	Tạ Bảo Ngọc	24/05/2010	8.25	8.5	6.4	7.75	46.4	
21	10596	10 Văn	Hoàng Thảo Nguyên	02/01/2010	8	8.75	8.6	7.25	47.1	
22	10612	10 Văn	Nguyễn Thị Diễm Như	07/08/2010	7.25	8.25	8.8	7.25	46.05	
23	10629	10 Văn	Lương Gia Phúc	18/07/2010	8	8.75	9.8	6.5	46.05	
24	10647	10 Văn	Nguyễn Quỳnh Phương	06/12/2010	9.25	7.75	9.2	6.75	46.45	
25	10650	10 Văn	Phạm Hà Phương	25/02/2010	7.5	8.75	9.2	7.25	47.2	
26	10658	10 Văn	Vũ Minh Phương	28/04/2010	8	8.75	9.8	7.5	49.05	
27	10706	10 Văn	Nguyễn Đỗ Bảo Thanh	28/08/2010	7.25	8.75	9.8	7.75	49.05	
28	10733	10 Văn	Lê Anh Thư	09/11/2010	8.5	8.5	10	7.75	50.25	
29	10744	10 Văn	Nguyễn Thị Thùy Trang	13/01/2010	9	8.5	9.8	6.75	47.55	
30	10747	10 Văn	Phạm Thu Trang	22/03/2010	7.25	8.5	9.4	7.25	46.9	
31	10791	10 Văn	Bùi Phương Vy	08/04/2010	7.75	8	9.4	7	46.15	
32	10802	10 Văn	Vương Nhã Vy	10/07/2010	8.5	8.75	9	7.5	48.75	
1	10044	10 Sử	Nguyễn Diệu Anh	05/02/2010	7.75	8	8.8	5.7	41.65	
2	10085	10 Sử	Trương Đỗ Yến Anh	19/07/2010	7.5	7.75	9.2	5	39.45	
3	10087	10 Sử	Trương Quỳnh Anh	10/01/2010	7.75	7.75	8.2	5	38.7	
4	10106	10 Sử	Nguyễn Duy Bảo	02/07/2010	8	8.25	7.2	5.75	40.7	
5	10116	10 Sử	Nguyễn Hải Bình	26/10/2010	8	8	9.4	4	37.4	
6	10261	10 Sử	Nguyễn Hương Giang	30/09/2010	8.25	8	8.8	5	40.05	
7	10266	10 Sử	Phạm Hương Giang	27/10/2010	7.25	8.5	9.8	4	37.55	
8	10306	10 Sử	Vũ Ngọc Gia Hân	14/10/2010	7.75	7.75	7	5.25	38.25	
9	10321	10 Sử	Tăng Đức Hiếu	25/09/2010	7.75	8	9	6	42.75	
10	10338	10 Sử	Tạ Nhật Huy	09/08/2010	8	7.75	10	4.5	39.25	
11	10406	10 Sử	Lưu Hà Khánh Lam	22/12/2010	8.25	8	8.2	5	39.45	
12	10436	10 Sử	Dương Hoàng Linh	19/02/2010	7.5	8.25	8	5.5	40.25	
13	10452	10 Sử	Nguyễn Khánh Linh	25/08/2010	6.5	7.75	8.8	6	41.05	
14	10477	10 Sử	Nguyễn Đình Hải Long	01/02/2010	7.75	7.75	9.2	6.5	44.2	
15	10478	10 Sử	Nguyễn Tiến Long	10/10/2010	7	7.75	8.8	6.25	42.3	
16	10491	10 Sử	Nguyễn Ngọc Mai	20/03/2010	8.75	8.25	6.6	5	38.6	
17	10554	10 Sử	Lê Phương Nam	15/06/2010	7	7.5	9.8	4.5	37.8	
18	10573	10 Sử	Phạm Thị Kim Ngân	22/10/2010	8.25	8.75	9.2	5.25	41.95	
19	10583	10 Sử	Nguyễn Khánh Ngọc	29/01/2010	7	8	9.4	5	39.4	

20	10592	10 Sứ	Bùi Thảo Nguyên	18/11/2010	8	7.25	7.6	5	37.85	
21	10607	10 Sứ	Nguyễn Hà Nhi	17/09/2010	6.5	8.25	8.2	6	40.95	
22	10668	10 Sứ	Nguyễn Hồng Quân	10/11/2010	7.25	8.5	9.4	4.75	39.4	
23	10697	10 Sứ	Phạm Thị Tuệ Tâm	06/08/2010	7	8.25	8.6	5.5	40.35	
24	10713	10 Sứ	Nguyễn Công Thành	16/05/2010	8.25	7.25	9.2	5.5	41.2	
25	10718	10 Sứ	Nguyễn Thị Thanh Thảo	12/10/2010	7	7.5	9	5	38.5	
26	10727	10 Sứ	Vũ Anh Thu	20/09/2010	8.25	6.5	8.6	5	38.35	
27	10739	10 Sứ	Nguyễn Danh Tiến	24/09/2010	7	8.75	8.6	7.25	46.1	
28	10743	10 Sứ	Nguyễn Bảo Trang	29/10/2010	6.5	8.25	8.4	7	44.15	
29	10746	10 Sứ	Phạm Minh Trang	17/02/2010	7.5	8.5	9.6	6.75	45.85	
30	10765	10 Sứ	Mai Công Tùng	05/07/2010	8.25	8.5	10	5	41.75	
31	10798	10 Sứ	Trần Phương Vy	15/03/2010	7	7.25	8.4	6.5	42.15	
32	10801	10 Sứ	Trương Diệp Vy	20/04/2010	7	7.5	9.2	5	38.7	
1	10012	10 Địa	Nguyễn Hoài An	25/01/2010	8	8.5	10	7	47.5	
2	10032	10 Địa	Đoàn Thị Hải Anh	05/11/2010	8	8.75	9	7.5	48.25	
3	10046	10 Địa	Nguyễn Hà Anh	01/01/2010	8.5	8.5	9.2	6.5	45.7	
4	10051	10 Địa	Nguyễn Mai Anh	19/03/2010	7.5	8.25	9.6	8	49.35	
5	10124	10 Địa	Đặng Bảo Châu	17/08/2010	9	8.25	9.8	9.5	55.55	
6	10130	10 Địa	Nguyễn Minh Châu	27/03/2010	9.5	8.25	9.4	6	45.15	
7	10135	10 Địa	Vũ Bảo Châu	11/11/2010	6	6.75	8.4	8	45.15	
8	10140	10 Địa	Chu Khánh Lan Chi	03/01/2010	7.75	8.75	8.2	7.75	47.95	
9	10151	10 Địa	Phạm Thị Quỳnh Chi	06/06/2010	8.25	7.75	9	7	46	
10	10152	10 Địa	Phương Quỳnh Chi	15/05/2010	9	8.5	8.2	7.75	48.95	
11	10202	10 Địa	Khuong Phạm Ánh Dương	16/02/2010	7.5	8.5	9.6	7.75	48.85	
12	10207	10 Địa	Nguyễn Ánh Dương	16/11/2010	8.25	9	8.8	8	50.05	
13	10251	10 Địa	Phạm Minh Đức	13/07/2010	6.5	7.25	9.2	7	43.95	
14	10268	10 Địa	Trần Hương Giang	26/01/2010	7.75	9	9.8	6.75	46.8	
15	10439	10 Địa	Đặng Nguyễn Mai Linh	30/01/2010	6.5	7.25	8.2	7.5	44.45	
16	10454	10 Địa	Nguyễn Ngọc Gia Linh	24/12/2010	7.25	8	8	7.75	46.5	
17	10466	10 Địa	Trịnh Hiểu Linh	12/09/2010	8.5	8.75	8.8	6.5	45.55	
18	10489	10 Địa	Nguyễn Hà Nhật Mai	06/03/2010	8.25	7.5	9.4	7.5	47.65	
19	10515	10 Địa	Nguyễn Đức Minh	21/10/2010	7.5	8.5	7.4	7	44.4	
20	10549	10 Địa	Phạm Hà My	05/07/2010	7	8.75	9.4	7	46.15	
21	10578	10 Địa	Bùi Ánh Ngọc	26/04/2010	8	7.75	10	6.75	46	
22	10610	10 Địa	Nguyễn Ngọc An Nhiên	24/12/2010	8.5	8.5	10	7.25	48.75	

23	10611	10 Địa	Đỗ Hồng Nhung	17/09/2010	7.5	7.75	8.6	7.25	45.6	
24	10616	10 Địa	Nguyễn Nhật Phát	18/01/2010	8.75	7.25	9.2	8.25	49.95	
25	10659	10 Địa	Vũ Thị Yến Phương	24/05/2010	9	8.75	9.8	7.5	50.05	
26	10673	10 Địa	Nguyễn Xuân Quý	28/05/2010	8	8.25	8.2	7	45.45	
27	10694	10 Địa	Vũ Minh Sơn	27/11/2010	7.5	8	9.2	7.75	47.95	
28	10720	10 Địa	Chu Vũ Thắng	14/06/2010	9	8.75	10	9.5	56.25	
29	10730	10 Địa	Nguyễn Thu Thủy	06/11/2010	9.5	8.5	8.8	5.75	44.05	
30	10745	10 Địa	Nguyễn Thu Trang	04/04/2010	6.25	8	8.8	8.25	47.8	
31	10779	10 Địa	Nguyễn Trọng Việt	11/02/2010	8	7.5	9	6.5	44	
32	10794	10 Địa	Lưu Khánh Vy	13/07/2010	8.25	8.5	8.2	6.5	44.45	
1	10060	10 Anh	Nguyễn Quốc Anh	05/05/2010	9	8.5	10	6.8	47.9	
2	10075	10 Anh	Phan Nguyên Anh	14/07/2010	8.5	8	10	7.45	48.85	
3	10079	10 Anh	Trần Hoàng Thái Anh	20/01/2010	9.5	8	9.8	8.2	51.9	
4	10153	10 Anh	Trần Bùi Diệp Chi	29/07/2010	8.25	8.5	10	7.4	48.95	
5	10159	10 Anh	Vũ Nguyễn Quỳnh Chi	28/09/2010	8.25	8.25	10	7.8	49.9	
6	10162	10 Anh	Vũ Quỳnh Chi	18/10/2010	9.75	7.75	9.8	7.5	49.8	
7	10204	10 Anh	Lê Thuỳ Dương	23/10/2010	8.5	8.25	9.8	7.2	48.15	
8	10206	10 Anh	Nguyễn Ánh Dương	16/12/2010	10	8.25	10	6.9	48.95	
9	10280	10 Anh	Nguyễn Thanh Hà	25/04/2010	8.75	8.75	9.8	8.6	53.1	
10	10284	10 Anh	Phạm Nguyễn Ngọc Hà	17/05/2010	6.75	8.5	9.8	7.65	48	
11	10289	10 Anh	Vũ Thị Thanh Hà	06/09/2010	8.25	8	10	7.95	50.1	
12	10297	10 Anh	Lê Thanh Hải	02/08/2010	8.5	7.75	10	7.4	48.45	
13	10302	10 Anh	Lê Thị Minh Hằng	08/10/2010	9.25	8.75	10	7.5	50.5	
14	10305	10 Anh	Phạm Gia Hân	22/05/2010	8	8	9.8	8	49.8	
15	10352	10 Anh	Vũ Thành Hưng	14/09/2010	9.75	8.5	9.8	6.9	48.75	
16	10353	10 Anh	Bùi Mai Hương	24/10/2010	8.5	9	9.4	7.4	49.1	
17	10363	10 Anh	Mai Vân Khánh	05/08/2010	7.75	8.5	9.8	8.5	51.55	
18	10407	10 Anh	Phạm Uyển Lam	15/01/2010	8.75	8.25	10	7.1	48.3	
19	10432	10 Anh	Bùi Thị Phương Linh	29/06/2010	8	7.75	9.4	8.3	50.05	
20	10461	10 Anh	Phạm Thị Trang Linh	11/05/2010	9.25	8	9.8	8.3	51.95	
21	10483	10 Anh	Đặng Cẩm Ly	19/05/2010	10	9	9.6	7.3	50.5	
22	10499	10 Anh	Nguyễn Hùng Mạnh	06/07/2010	9.5	7.75	9.8	7.2	48.65	
23	10514	10 Anh	Nguyễn Đức Minh	15/12/2010	9.25	8.25	10	7.5	50	
24	10540	10 Anh	Trần Thảo Minh	19/10/2010	8.25	7.75	9.8	7.4	48	
25	10569	10 Anh	Lê Thu Ngân	24/03/2010	8.75	7.75	10	7.7	49.6	

26	10581	10 Anh	Lê Minh Ngọc	19/02/2010	8	8.25	10	8.2	50.85	
27	10602	10 Anh	Đàm Thị Thảo Nhi	23/09/2010	8	8.5	10	8.8	52.9	
28	10633	10 Anh	Phạm Xuân Phúc	10/02/2010	7	8	10	7.8	48.4	
29	10732	10 Anh	Hoàng Anh Thư	06/04/2010	9	8.75	9.8	8.5	53.05	
30	10748	10 Anh	Vũ Minh Trang	21/04/2010	8.5	8.5	10	7.4	49.2	
31	10751	10 Anh	Bùi Đình Trí	06/11/2010	9	7.5	10	7.7	49.6	
32	10762	10 Anh	Tiêu Gia Tuệ	10/03/2010	9	7.75	10	8.5	52.25	
1	10069	10 Nga	Nguyễn Vũ Thùy Anh	17/01/2010	7.25	8.25	9.8	6.4	44.5	
2	10084	10 Nga	Trần Thị Trâm Anh	22/08/2010	8.5	8.5	9.8	5.3	42.7	
3	10099	10 Nga	Nguyễn Hoàng Bách	24/01/2010	8	7.5	9.4	6.5	44.4	
4	10146	10 Nga	Hoàng Quỳnh Chi	04/09/2010	8	9	10	6	45	
5	10176	10 Nga	Đàm Hoàng Thùy Dung	22/07/2010	8.5	7.75	9.8	5.6	42.85	
6	10183	10 Nga	Nguyễn Công Hoàng Dũng	29/11/2010	8	8	10	6.6	45.8	
7	10216	10 Nga	Nguyễn Thùy Dương	23/11/2010	8.25	8.25	10	6.2	45.1	
8	10260	10 Nga	Nguyễn Hà Giang	20/08/2010	8	8	10	5.9	43.7	
9	10263	10 Nga	Nguyễn Lê Thụy Giang	27/07/2010	8.5	8	9.4	6.2	44.5	
10	10358	10 Nga	Nguyễn Vĩnh Khang	24/02/2010	9	7.5	9.8	6.1	44.6	
11	10394	10 Nga	Phùng Trí Kiên	17/02/2010	6.5	7.75	9.6	6.3	42.75	
12	10401	10 Nga	Trần Tuấn Kiệt	26/01/2010	7.5	7.75	10	6	43.25	
13	10405	10 Nga	Nguyễn Cao Kỳ	16/07/2010	7.5	7	9.6	7	45.1	
14	10422	10 Nga	Nguyễn Văn Bảo Lâm	16/04/2010	8	7.5	9.8	6.6	45.1	
15	10440	10 Nga	Đinh Nguyễn Hà Linh	12/06/2010	8	8.5	9.8	5.6	43.1	
16	10444	10 Nga	Lê Gia Linh	20/07/2010	7.5	8.5	9.8	6.75	46.05	
17	10445	10 Nga	Lê Hồng Nhật Linh	17/07/2010	7.75	7.75	9.8	5.8	42.7	
18	10447	10 Nga	Nghiêm Khánh Linh	30/07/2010	6.75	7.75	10	6.8	44.9	
19	10448	10 Nga	Nguyễn Diệu Linh	04/07/2010	7.5	8	10	6.2	44.1	
20	10469	10 Nga	Vũ Ngọc Phương Linh	20/02/2010	7	8.5	10	6.15	43.95	
21	10472	10 Nga	Cao Thăng Long	10/10/2010	6.75	7.75	10	6.3	43.4	
22	10538	10 Nga	Trần Ngọc Minh	02/01/2010	8	8	9.8	6	43.8	
23	10543	10 Nga	Vũ Đức Minh	09/11/2010	7.25	8.25	9.8	5.9	43	
24	10544	10 Nga	Vũ Đức Minh	16/03/2010	8.25	6.75	10	6.2	43.6	
25	10562	10 Nga	Nguyễn Quỳnh Nga	16/09/2010	7.5	8.75	9.6	5.55	42.5	
26	10570	10 Nga	Nguyễn Kim Ngân	25/02/2010	6.5	6.5	9.8	6.8	43.2	
27	10603	10 Nga	Đặng Thảo Nhi	08/01/2010	8.25	8.75	10	5.8	44.4	
28	10642	10 Nga	Lê Nguyễn Minh Phương	10/12/2010	7.5	7.5	9.8	6.3	43.7	

29	10646	10 Nga	Nguyễn Quỳnh Phương	05/10/2010	8	7.75	10	6.1	44.05	
30	10772	10 Nga	Phạm Thị Thu Uyên	06/07/2010	7.5	8.25	9.8	6.1	43.85	
31	10774	10 Nga	Bùi Hải Vân	16/07/2010	7.5	8	9.8	6	43.3	
32	10776	10 Nga	Phạm Khánh Vân	27/01/2010	8.25	8.25	9.4	6.2	44.5	
1	10001	10 Pháp	Bùi Ngân An	22/08/2010	7.25	8	10	6.8	45.65	
2	10002	10 Pháp	Đỗ Hoài An	22/06/2010	8.75	9	9.8	6.05	45.7	
3	10009	10 Pháp	Lê Thanh An	09/03/2010	8.75	7.75	9.8	6.9	47	
4	10029	10 Pháp	Đặng Hà Anh	08/04/2010	7.5	9	10	6.5	46	
5	10071	10 Pháp	Phạm Châu Anh	12/04/2010	8	8.5	9.8	6.4	45.5	
6	10077	10 Pháp	Tiêu Nguyễn Tuệ Anh	18/07/2010	8.5	8.75	9.8	6.5	46.55	
7	10080	10 Pháp	Trần Mai Anh	13/02/2010	7.75	8.5	9.8	7.1	47.35	
8	10089	10 Pháp	Vũ Hiền Anh	24/06/2010	7	8.5	9.8	7.4	47.5	
9	10131	10 Pháp	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	10/10/2010	6.5	7.75	9.6	7.2	45.45	
10	10134	10 Pháp	Trịnh Minh Châu	03/11/2010	8.5	8	9.8	7.85	49.85	
11	10143	10 Pháp	Đoàn Vân Chi	03/09/2010	8	8	10	6.95	46.85	
12	10205	10 Pháp	Lưu Hải Dương	21/06/2010	8.25	8.5	9.8	7	47.55	
13	10212	10 Pháp	Nguyễn Quý Dương	17/03/2010	8	7.75	9.4	6.9	45.85	
14	10215	10 Pháp	Nguyễn Thùy Dương	13/12/2010	9	7.5	9.6	6.8	46.5	
15	10228	10 Pháp	Lê Tiến Đạt	14/01/2010	8.5	8.5	9.8	6.6	46.6	
16	10249	10 Pháp	Nguyễn Minh Đức	27/03/2010	8.5	8	9.6	7.2	47.7	
17	10277	10 Pháp	Nguyễn Minh Nhật Hà	26/03/2010	7.75	8	9.8	6.9	46.25	
18	10287	10 Pháp	Trần Nguyễn Ngân Hà	25/10/2010	9.5	8.5	9.8	6.25	46.55	
19	10384	10 Pháp	Nguyễn Trọng Khôi	29/05/2010	8.75	7	9.8	6.85	46.1	
20	10399	10 Pháp	Nguyễn Văn Tuấn Kiệt	28/08/2010	9	8.75	9.8	6.65	47.5	
21	10410	10 Pháp	Lê Bảo Lâm	06/04/2010	8.5	7	9.8	7.05	46.45	
22	10411	10 Pháp	Lương Thị Tùng Lâm	17/03/2010	8	7.75	9.8	7.2	47.15	
23	10479	10 Pháp	Nguyễn Tuấn Long	22/02/2010	7.5	7.25	9.6	7.3	46.25	
24	10481	10 Pháp	Phạm Khải Luân	25/03/2010	7.75	8.25	9.8	7.1	47.1	
25	10485	10 Pháp	Đặng Thị Khánh Ly	25/02/2010	7.25	8.75	9.8	7.25	47.55	
26	10490	10 Pháp	Nguyễn Hoàng Mai	10/11/2010	7.5	8.75	10	6.5	45.75	
27	10494	10 Pháp	Lê Đình Mạnh	09/10/2010	7.25	7	9.6	7.15	45.3	
28	10506	10 Pháp	Đỗ Nguyệt Minh	10/02/2010	7.75	8.5	9.8	6.9	46.75	
29	10571	10 Pháp	Nguyễn Kim Ngân	16/07/2010	7.75	8.5	10	7.2	47.85	
30	10709	10 Pháp	Phạm Ngọc Mai Thanh	09/08/2010	7.5	8	10	6.55	45.15	
31	10758	10 Pháp	Phạm Thị Cẩm Tú	01/06/2010	8.25	8.5	10	6.8	47.15	